

HỘI THẢO TƯ VẤN KHU VỰC CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

Kuala Lumpur
9-11/02/2004

“PHẦN MỀM TỰ DO VÀ PHẦN MỀM NGUỒN MỞ” Free and Open Source Software – Asia-Pacific Consultation

Từ ngày 9 -11 tháng 02 năm 2004, tại TP. Kuala Lumpur, thủ đô của Malaysia đã diễn ra Hội thảo Tư vấn Khu vực Châu Á – Thái bình dương về “Phần mềm tự do và phần mềm nguồn mở” (Free and Open Source

Software) do Chương trình Phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP)

chủ trì. Tham gia Hội thảo có 60 đại biểu đến từ 22 quốc gia trong khu vực, đại diện các công ty tư vấn, trường

đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp CNTT-VT, các cơ quan quản lý phát triển CNTT cấp chính phủ, các tổ chức quốc tế như UNDP, IOSN (International Open Source Network www.iosn.org, IDRC-CRDI, ...).

Đại diện cho phía Việt Nam tham dự Hội thảo là TS. Hoàng Lê Minh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tp. HCM, thành viên nhóm tư vấn soạn thảo Chương trình Phát triển và Ứng dụng Phần mềm nguồn mở của Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì.



Chủ đề của Hội thảo tập trung vào bốn vấn đề sau: **FOSS** và **Chính phủ**, **FOSS** trong giáo dục, địa phương hoá **FOSS** và **năng lực phát triển**

FOSS. Đây là những vấn đề được nhiều quốc gia trong khu vực quan tâm trong thời gian qua.

Trong các tham luận liên quan đến **FOSS**, các chuyên gia của UNDP, IOSN,

đại diện các nước và các công ty cung cấp giải pháp nguồn mở (như RedHat Linux Singapore) đã đề cập tới một số vấn đề khá nổi bật:

1. Cuộc khủng hoảng về Phần mềm trên thế giới đang diễn ra ngày càng rõ nét. Theo thống kê của tạp chí CIO, trong năm 2001, các doanh nghiệp đã mất đi **78 tỷ USD** đầu tư vào những phần mềm bị lỗi, và không được sử dụng đúng mục đích (<http://www.cio.com/archive/101501/wasting.html>). Con số này còn lớn hơn lợi nhuận tổng cộng của nhóm 500 doanh nghiệp hàng đầu trong danh sách Fortune (F500 có tổng lợi nhuận hàng năm khoảng **60 tỷ USD**). Năm 2002 ngân sách liên bang dành cho CNTT của Mỹ là **59 tỷ USD**, tuy nhiên các chuyên gia cho rằng sẽ có khoảng **80%** trong số này sẽ bị tiêu tốn một cách phí phạm, trong đó có phần đáng kể của lỗi phần mềm, lỗi bảo mật, virus và việc phải trang bị thêm các công cụ bảo mật, chống virus, v.v...

Một trong các lý do của tình trạng trên là **mô hình phát triển phần mềm chạy theo thị trường, lợi nhuận và thị hiếu tiêu dùng** hiện nay trên thực tế đã khuyến khích các công ty phần mềm, kể cả Microsoft, đưa ra các sản phẩm chưa hoàn thiện, có nhiều lỗi và kém về bảo mật. Sự thiếu vắng đối thủ cạnh tranh cho phép các **công ty độc quyền xem nhẹ quyền lợi** của khách hàng. Kiến trúc đóng của các phần mềm thương phẩm cũng là vấn đề đáng lưu ý, vì phần lớn các lỗi trong phần mềm xuất phát từ kiến trúc kém hoàn thiện, do một nhóm nhỏ

các kỹ sư của một công ty phát triển, dù họ có thể là những người rất giỏi về phần mềm. Có thể thấy thí dụ gần đây: các trục trặc về phần mềm điều khiển máy tự hành Spirit trên sao Hoả của Mỹ đã làm NASA suýt mất hàng trăm triệu đô la.

2. Khu vực Châu Á – Thái bình dương hiện là nơi có xu hướng sử dụng Phần mềm Tự do và Phần mềm Nguồn mở khá mạnh, với nhiều chương trình, dự án có sự tham gia của chính phủ được khởi động, từ Nhật bản, Trung quốc, Hàn quốc đến Ấn độ, Đài loan, Thái lan, Việt Nam, Phillipine, Malyasia, ... Nguyên nhân chủ yếu của các động thái trên là nhu cầu **tiết giảm tổng chi phí sở hữu phần mềm, nâng cao tính bảo mật, giảm thiểu các vi phạm bản quyền và hỗ trợ phát triển công nghiệp phần mềm địa phương**. Một vấn đề khác được các quốc gia đang phát triển như Việt nam đang rất quan tâm là làm sao vừa phải thoả mãn các yêu cầu trong quá trình hội nhập quốc tế, vừa phải phòng ngừa tránh được các **cạm bẫy về vấn đề sở hữu trí tuệ** thường hay được các quốc gia phát triển hơn sử dụng, như một thứ công cụ gây áp lực khi gặp phải những vấn đề tranh chấp, kiện tụng.

3. Để khuyến khích và cải thiện tình hình ứng dụng phần mềm, một trong các giải pháp mà chính phủ các nước có thể làm ngay là yêu cầu tuân thủ các chuẩn mở trong lưu trữ và trao đổi tài liệu, văn bản, tiến tới các chuẩn mở liên quan đến cơ sở dữ liệu và ứng dụng phần mềm. Lý do để thực thi các chuẩn này là tránh việc các công ty tin học bán các sản phẩm phần mềm **kèm theo các điều kiện ràng buộc người sử dụng** phải trả phí khi nâng cấp

hay sử dụng các phiên bản tiếp theo, thậm chí thu phí bản quyền liên quan đến việc lưu trữ, trao đổi *nội dung thông tin* mà theo thông lệ quốc tế, những sản phẩm trí tuệ này hoàn toàn thuộc quyền sở hữu của người tạo lập, cho dù dùng công cụ phần mềm nào. Sử dụng các chuẩn lưu trữ đóng sẽ ngăn cản việc lựa chọn các nhà cung cấp phần mềm khác nhau, tiến đến độc quyền và các hệ quả tiêu cực kèm theo. Việc trả chi phí hợp lý trong phát triển và ứng dụng phần mềm chỉ có thể thực thi được trên nền tảng chống độc quyền và cạnh tranh lành mạnh, mà FOSS đang là một xu thế rất đáng quan tâm.

4. Về lâu dài, các chuyên gia tư vấn của UNDP trong Hội thảo đều thống nhất quan điểm cần tích cực khuyến cáo Chính phủ các quốc gia đang phát triển trong Khu vực cần ***tập trung đầu tư cho ứng dụng và phát triển*** các phần mềm tự do và phần mềm nguồn mở như một ***giải pháp căn bản và nhanh chóng nhất để thu ngắn khoảng cách số*** đối với các quốc gia phát triển, tránh sự phụ thuộc quá nhiều về công nghệ, về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT (*theo quan điểm của tác giả sự phụ thuộc này sẽ dẫn đến hình thức bóc lột tư bản kiểu mới trong thời đại thông tin*). FOSS còn có thể giúp các quốc gia đang phát triển như Việt nam có thể xây dựng ***hạ tầng CNTT và Viễn thông với chi phí hợp lý***, giải quyết các vấn đề liên quan đến giáo dục, đào tạo nhân lực, an toàn thông tin, chuyển giao công nghệ và quan trọng hơn cả là ***tránh được sự phụ thuộc thái quá vào các sản phẩm của các công ty đa quốc gia, góp phần giải quyết một cách có lợi nhất vấn đề vi phạm bản quyền***

phần mềm, kích thích sự phát triển của nền công nghiệp phần mềm nội địa.

Hội thảo “**Phần mềm tự do và Phần mềm nguồn mở - FOSS**” tại Kuala Lumpur cũng đề cập một số vấn đề khá “nóng” hiện nay trong ứng dụng CNTT như *chính sách mua sắm phần mềm của Chính phủ, FOSS trong giáo dục đào tạo, các vấn đề pháp lý liên quan đến bản quyền và sở hữu trí tuệ của FOSS, vấn đề nâng cao năng lực triển khai FOSS* trong các quốc gia chậm phát triển của Khu vực như Mông cổ, Campuchia, Lào, Afghanistan, ... và Việt Nam.

Không giống với đa số các nước khác trong Khu vực, Việt Nam vẫn được coi như một quốc gia mới hội nhập, còn đang phải giải quyết nhiều vấn đề trong phát triển và ứng dụng CNTT. Do đó các thông tin về Việt Nam tại Hội thảo đã thu hút sự quan tâm của nhiều đại biểu.

Phát biểu tham luận tại Hội thảo, thay mặt *Chương trình Phát triển và Ứng dụng phần mềm nguồn mở Việt Nam giai đoạn 2003-2007* do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt nam chủ trì và *Chương trình mục tiêu Ứng dụng và Phát triển CNTT thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005* với một số chương trình, dự án cụ thể có liên quan FOSS, TS. **Hoàng Lê Minh** đã nhấn mạnh một số đặc điểm của Việt Nam trong tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế cùng với FOSS:

1. Việt Nam là một trong các quốc gia mà vấn đề phát triển và ứng dụng CNTT và Viễn thông - Internet đang nhận được sự

quan tâm của lãnh đạo cấp cao nhất trong Chính phủ, các bộ ngành, địa phương, các doanh nghiệp và trong toàn xã hội. Thời gian vừa qua, với sự trao đổi, giúp đỡ của các chuyên gia UNDP, các công ty tư vấn trong và ngoài nước, dựa trên kết quả của hơn 10 năm thực hiện các chương trình quốc gia về CNTT và phát triển Viễn thông – Internet, chúng ta đã tổng kết rút ra nhiều bài học kinh nghiệm và hiện đang trong quá trình hoàn thiện **Khung chiến lược phát triển ICT**, trong đó có **Chiến lược phát triển và ứng dụng PMNM** sẽ được thông qua trong năm nay, làm cơ sở thực hiện lộ trình phát triển bền vững trong lĩnh vực CNTT và Viễn thông.

2. **Nhận thức về sự cần thiết phải tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ** của người dân, các doanh nghiệp, cơ quan chính phủ, các trường, viện và đặc biệt người phát triển sản phẩm CNTT còn thấp, thể hiện ở tình trạng vi phạm SHTT đang mức cao nhất thế giới, theo đánh giá của nhiều chuyên gia. Các thầy giáo và sinh viên CNTT Việt nam hiện đang sử dụng các sản phẩm và công cụ phát triển phần mềm trên nền công nghệ của Microsoft và các công ty thương mại khác như những sản phẩm **phần mềm tự do** (Free Software). Tình trạng

này dẫn đến việc các công ty phần mềm Việt Nam cũng tự do sử dụng các công cụ phát triển và chuyển giao các sản phẩm phần mềm dựa trên nền tảng thương mại cho người sử dụng mà không nêu rõ các điều kiện về bản quyền hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, số lượng người sử dụng, v.v... theo yêu cầu của các sản phẩm thương mại, trên thực tế đã trút bỏ toàn bộ trách nhiệm bảo vệ bản quyền cho khách hàng mà họ lại không được thông báo rõ ràng (*người ta gọi đây là các chi phí được che dấu – hidden cost*). Nhiều lúc các chi phí phải trả liên quan đến bản quyền còn lớn hơn giá trị của Hợp đồng, là một cái bẫy thương mại mà khách hàng có thể phải trả giá sau này.

3. Để tạo cơ sở cạnh tranh bình đẳng và lành mạnh trong phát triển ứng dụng, các quốc gia mới hình thành và tham gia thị trường CNTT - Viễn thông như Việt nam rất cần **học tập kinh nghiệm quốc tế, mở rộng và tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các nhà tư vấn và các công ty chuyên cung cấp giải pháp trên nền các chuẩn mở**. Vấn đề nâng cao nhận thức, tôn trọng bản quyền sở hữu trí tuệ, nhất là trong lĩnh vực *giáo dục, đào tạo và mua sắm phần mềm của chính phủ* phải được đặt lên hàng đầu và nhanh chóng thực thi, nếu chúng ta không muốn chậm chân trong giai đoạn hội nhập. Lộ trình cho

tiến trình này đang được các cơ quan quản lý cấp chính phủ, các bộ ngành và một số địa phương của Việt Nam nghiên cứu và soạn thảo, như là giải pháp tình thế để cải thiện tình trạng hiện nay, nhưng cũng sẽ cần phải chứa đựng các biện pháp mạnh mẽ, mang tính căn bản và lâu dài.

“Phần mềm Tự do và Phần mềm Nguồn mở” liệu có thể giúp chúng ta giải quyết được các vấn đề hiện nay hay không còn có liên quan tới khả năng chuẩn bị và sẵn sàng chuyển hướng mở trong đào tạo nhân lực CNTT của các trường đại học, định hướng sử dụng các sản phẩm phần mềm tự do và phần mềm nguồn mở trong các dự án R&D tại các Viện nghiên cứu và sự chuẩn bị tích cực

về nhân lực và sản phẩm của các công ty tư vấn và phát triển phần mềm Việt Nam, như một lựa chọn thay thế một phần các sản phẩm thương mại trong tương lai gần.

Nhu cầu thay đổi nói trên đã là xu thế trong Khu vực và đang được hình thành khá rõ ràng tại Việt Nam. Trong năm 2004, Tp. HCM sẽ là địa phương quan tâm nhiều tới việc tôn trọng bản quyền phần mềm và sở hữu trí tuệ, đồng thời sẽ ứng dụng rộng rãi các chuẩn mở, đẩy mạnh phát triển các phần mềm nguồn mở cho các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu ứng dụng và phát triển CNTT giai đoạn 2002-2005.

Kuala Lumpur, 11 / 02 / 2004

TS. Hoàng Lê Minh



Đầu GNU

Phần mềm tự do là gì?

Là chương trình dành cho bạn, những người sử dụng cụ thể nếu:

- Bạn có tự do chạy chương trình với bất cứ mục đích nào.
- Bạn có tự do chỉnh sửa chương trình cho phù hợp với những yêu cầu của bạn.
- Bạn có tự do tái phân phối bản sao, có hoặc không có thu phí.
- Bạn có tự do phân phối những phiên bản được chỉnh sửa để cộng đồng có thể hưởng lợi từ sự phát triển của bạn.

Richard Stallman

Richard Stallman là người sáng lập Dự án GNU năm 1984. Ông là tác giả đầu tiên và chính của GNU Emacs, GNU C Compiler, GNU Debugger. Ông là Chủ tịch FSF (Free Software Foundation).

Tháng 3/2004, Ông đã đến Việt Nam và tổ chức diễn thuyết về *“Phần mềm tự do & Phần mềm nguồn mở”* tại Hà Nội. Ông được đánh giá như là một người cộng sản trong xã hội phần mềm.